

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh

Triển khai Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (viết tắt là *Quyết định số 946/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và quản lý của Nhà nước trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong bối cảnh cả nước đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 946/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là mối quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Chuyển đổi căn bản về nhận thức, cách làm và xây dựng, phát triển lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện nhằm đảm bảo tập trung, xuyên suốt, đồng bộ và thống nhất. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị chức năng của các Bộ, ngành Trung ương liên quan trong quá trình thực hiện nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi, địa bàn quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng không gian mạng phát triển văn minh, lành mạnh, là động lực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Năng lực về bảo đảm an toàn, an ninh mạng được nâng cao, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích và đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số và quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trên không

gian mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh.
- Xây dựng hệ thống thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin, tiếp nhận và xử lý các thông tin gây hại tới không gian mạng trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các sở, ban ngành, cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp nhà nước; đảm bảo mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước có một bộ phận được giao nhiệm vụ làm đầu mối, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân thành lập một đơn vị bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin và an ninh mạng.

- Bảo vệ cơ sở hạ tầng không gian mạng và các hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tiếp cận đông đảo tới người dùng Internet trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí phục vụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin.

b. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì và nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh, góp phần nâng cao thứ hạng của Việt Nam trên bảng xếp hạng toàn cầu.

- Xây dựng thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng với sự tham gia tích cực, đông đảo của quần chúng Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, tăng cường lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Phần đầu 80-90% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Hình thành trung tâm nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo về an ninh mạng và trung tâm nghiên cứu, phát triển về an toàn thông tin mạng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Tăng cường các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định liên quan; ưu tiên sử

dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng của Việt Nam sản xuất, chế tạo (*Make in Viet Nam*) và an ninh mạng tự chủ. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số và phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số.

- Chủ động rà soát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng thuộc phạm vi quản lý; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý kiểm tra, rà soát, đánh giá và có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và các hệ thống thông tin quan trọng khác do tổ chức, doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước

- Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; trong đó, Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh điều phối chung, chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng; xác định an toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên và lâu dài.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, Mặt trận đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng; chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia hiệu quả trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Hình thành thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng kết hợp chặt chẽ với thể trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ, kỹ thuật an toàn, an ninh mạng; thúc đẩy nghiên cứu, tạo môi trường thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công nghiệp an toàn thông tin mạng và công nghiệp an ninh mạng. Tăng cường hợp tác giữa các cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp trong thực thi các chính sách về an toàn, an ninh mạng. Đẩy mạnh phổ biến kỹ năng tham gia không gian mạng an toàn.

b. Hoàn thiện hành lang pháp lý: Nghiên cứu, rà soát và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng, về điều kiện kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, nhất là các sản phẩm, dịch vụ sử dụng trong hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia, hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; về bảo đảm an toàn thông tin mạng cho giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

c. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường công tác phối hợp, đảm bảo chặt chẽ nhằm chủ động triển khai các giải pháp để bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d. Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và cơ sở hạ tầng không gian mạng

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình triển khai thực hiện Chính phủ điện tử, chuyển đổi số. Xác định cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quan trọng; ưu tiên sử dụng sản phẩm an toàn, an ninh mạng do Việt Nam sản xuất.

- Chủ động giám sát, phát hiện và công bố các hành vi vi phạm quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng số.

- Phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nền tảng số trên địa bàn trong việc thực thi trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý rà soát, đánh giá và có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và các hệ thống thông tin quan trọng do doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác.

đ. Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước

- Nâng cao trách nhiệm, ý thức tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi cơ quan, đơn vị quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng, cập nhật và vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.

- Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng; xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình bảo vệ 4 lớp trước khi đưa vào sử dụng.

- Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng do Việt Nam sản xuất.

- Tăng cường nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tối thiểu 1 năm/1 lần tổ chức diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với đơn vị chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.

e. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm trên không gian mạng để quần chúng nhân dân phản ánh kịp thời, trực tiếp đối với các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Giám sát, phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng và các doanh nghiệp nền tảng số xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên không gian mạng phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số.

- Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, dễ tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.

f. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” và Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực và điều kiện cần thiết để triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của các cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Kịp thời khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc

trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

g. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025*” và Đề án “*Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an ninh mạng*” trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng Internet; triển khai các hoạt động nhằm trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

- Kịp thời cung cấp các thông tin chính thống để người dân biết, cùng phản biện tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Các cơ quan, đơn vị thông tin, truyền thông và báo chí tăng cường công tác phổ biến kiến thức, tình hình, xu hướng và các nguy cơ, hậu quả trong công tác an toàn, an ninh mạng của thế giới và trong nước để toàn thể người dân biết, thực hiện.

i. Hợp tác quốc tế: Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao trong việc tham gia hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia về công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quy định của quốc tế.

k. Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

- Bố trí đảm bảo nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, thiết bị triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

- Bố trí chi kinh phí phục vụ công tác an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành việc xử lý các vấn đề mới, quan trọng, liên ngành hoặc chưa được quy định, chồng chéo, phức tạp về an toàn, an ninh mạng theo quy định.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực

hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về an ninh mạng; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về an ninh mạng tại Kế hoạch này.

- Phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý về an ninh mạng.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá đối với các đơn vị trong công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu cá nhân, bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh, xử lý tội phạm trên không gian mạng, tội phạm sử dụng công nghệ cao.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng, trong đó chú trọng đầu tư, xây dựng, phát triển lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng đáp ứng thực tiễn, yêu cầu công tác.

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế tại các sở, ban ngành có cơ sở hạ tầng mạng, hạ tầng số, nền tảng quan trọng phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, kiến nghị và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp về an ninh mạng cho phù hợp với tình hình thực tiễn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin, an ninh mạng tại Kế hoạch này.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo vệ chủ quyền

quốc gia trên không gian mạng; nghiên cứu, ứng dụng các hệ thống kỹ thuật phục vụ công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá đối với các doanh nghiệp quản lý hạ tầng số, cung cấp dịch vụ nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin mạng.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng Internet trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, phòng chống chiến tranh thông tin và chiến tranh không gian mạng.

- Phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quân sự trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho lực lượng tác chiến không gian mạng.

- Triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa và kịp thời ứng phó, xử lý các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, chuyển giao các công nghệ, thiết bị đảm bảo an toàn phục vụ công tác an ninh mạng trên địa bàn.

6. Sở Tài chính phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

7. Các sở, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố heo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch này; tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gắn công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong

phạm vi quản lý.

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh đảm bảo thời gian quy định.

8. Các công ty, doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp quan trọng trên địa bàn tỉnh: Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan tăng cường triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và hệ thống thông tin quan trọng khác do doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

9. Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này; các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các công ty, doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp quan trọng trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh (*cơ quan thường trực Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo đề các cơ quan, đơn vị và địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban ngành và đoàn thể tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông - CN Kon Tum (t/h);
- Tập đoàn Viễn thông Quân đội - CN Kon Tum (t/h);
- Các doanh nghiệp quản lý, kinh doanh dịch vụ internet trên địa bàn tỉnh (t/h);
- VP UBND tỉnh: PCVP Nguyễn Đức Ty;
- Lưu: VT, NCLTD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn